

Số: 355/2024/QĐST-HNGĐ

H Đ, ngày 19 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 326/2024/TLST-HNGĐ ngày 2 tháng 8 năm 2024 về việc “ly hôn”, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Tú M**, sinh năm 1995

* Bị đơn: Anh **Phạm Tuấn D**, sinh năm 1993

Đều có HKTT tại: Thôn 1, xã L, huyện H Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Tú M và anh Phạm Tuấn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Chị M, anh D xác nhận vợ chồng có 02 con chung: Phạm Tuấn Nh, sinh ngày 17/11/2012; Phạm Khánh Thảo Ng, sinh ngày 20/4/2018. Con chung sức khỏe bình thường.

Anh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Phạm Tuấn Nh; Chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Phạm Khánh Thảo Ng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Hai

bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị M, anh D không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

* **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Tú M tự nguyện chịu cả số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số BLTU/23/0005916 ngày 02/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H Đ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND H.H Đ;
- Chi cục THADS H.H Đ;
- UBND xã Lại Yên, huyện H Đ, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thị Diệu Kim